

Số: 57/2019/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 11 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 194/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Thái Minh T, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: ấp N, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trương Văn T, sinh năm 1978;

Địa chỉ: ấp M, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

(Theo văn bản uỷ quyền ngày 09/7/2019)

* *Bị đơn*: Tổng công ty cổ phần BM;

Địa chỉ: Số 26, đường T, phường N, Quận M, Thành phố Hồ chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Nhật Q – Phó Phòng bồi thường Công ty BMBT.

Địa chỉ liên hệ: Số 109A, đường N, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

(Theo văn bản uỷ quyền ngày 04/10/2019)

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Công ty BMBT;

Địa chỉ: Số 109A, đường N, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị N - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Nhật Q – Phó Phòng bồi thường Công ty BMBT.

Địa chỉ liên hệ: Số 109A, đường N, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 07/10/2019)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Buộc Tổng Công ty cổ phần BM thanh toán số tiền bảo hiểm cho ông Thái Minh T với số tiền là 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 2.000.000 (Hai triệu) đồng do ông Thái Minh T nhận nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005279 ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho ông Thái Minh T số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Út